

Số: **3077**/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày **03** tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xuất gạo dự trữ quốc gia hỗ trợ học sinh, học viên học kỳ I năm học 2025-2026 và bổ sung học kỳ II năm học 2024-2025

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 và Nghị định số 166/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách;

Căn cứ Thông tư số 60/2025/TT-BTC ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quy trình, trình tự, thủ tục thực hiện phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực dự trữ quốc gia và nhập, xuất hàng dự trữ quốc gia để cứu trợ, hỗ trợ, viện trợ;

Căn cứ Văn bản số 11578/BTC-CDT ngày 29/7/2025 của Bộ Tài chính về việc cấp bổ sung gạo dự trữ quốc gia hỗ trợ học sinh học kỳ II năm học 2024-2025;

Căn cứ Văn bản số 4388/BGDĐT-KHTC ngày 28/7/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc bổ sung nhu cầu hỗ trợ gạo cho học sinh dân tộc nội trú;

Căn cứ Văn bản số 4281/UBND-KGVX ngày 25/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc báo cáo kết quả việc tiếp nhận, sử dụng, cấp phát gạo năm học 2024-2025 và kế hoạch về nhu cầu hỗ trợ gạo năm học 2025-2026;

Căn cứ Văn bản số 9605/UBND-NVTC ngày 21/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc báo cáo kết quả hỗ trợ gạo cho học sinh năm học 2024-2025 và kế hoạch hỗ trợ gạo cho học sinh năm học 2025-2026;

Căn cứ Văn bản số 08/BC-UBND ngày 25/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc báo cáo kết quả việc tiếp nhận, sử dụng, cấp phát gạo năm học 2024-2025 và kế hoạch nhu cầu hỗ trợ gạo năm học 2025-2026 cho học sinh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Văn bản số 3020/BC-UBND ngày 26/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên báo cáo kết quả tiếp nhận, phân phối sử dụng gạo hỗ trợ cho học sinh năm học 2024-2025 theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ và bổ sung gạo học kỳ II năm học 2024-2025 theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Dự trữ Nhà nước.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cục Dự trữ Nhà nước xuất cấp (không thu tiền) 13.444.180,4 kg gạo từ nguồn dự trữ quốc gia giao cho Bộ Giáo dục và Đào tạo và các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Huế, Tuyên Quang, Điện Biên để hỗ trợ học sinh, học viên học kỳ I năm học 2025-2026 và bổ sung học kỳ II năm học 2024-2025 theo quy định tại Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm Quyết định này).

Điều 2. Cục Dự trữ Nhà nước có trách nhiệm:

1. Căn cứ số lượng gạo dự trữ quốc gia tại thời điểm xuất cấp, giao nhiệm vụ cho các Chi cục Dự trữ Nhà nước khu vực phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Huế, Tuyên Quang, Điện Biên tổ chức giao, nhận gạo như sau:

- Trực tiếp vận chuyển gạo đến Trường Hữu nghị 80, Trường Hữu nghị T78 theo kế hoạch phân bổ của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Gạo được giao trên phương tiện vận chuyển của bên giao.

- Tổ chức vận chuyển gạo cho đơn vị tiếp nhận gạo của tỉnh, thành phố tại trung tâm cấp xã theo kế hoạch phân bổ của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Huế, Tuyên Quang, Điện Biên.

2. Tổ chức giao, nhận gạo dự trữ quốc gia bảo đảm theo đúng quy định tại Thông tư số 60/2025/TT-BTC ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quy trình, trình tự, thủ tục thực hiện phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực dự trữ quốc gia và nhập, xuất hàng dự trữ quốc gia để cứu trợ, hỗ trợ, viện trợ.

Điều 3. Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Huế, Tuyên Quang, Điện Biên có trách nhiệm:

1. Thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ, đảm bảo việc tiếp nhận, sử dụng, cấp phát gạo

hỗ trợ đúng đối tượng, mức hỗ trợ và thời gian hỗ trợ của năm học, không để thất thoát, tiêu cực trong quá trình tiếp nhận, sử dụng, cấp phát gạo.

2. Chịu trách nhiệm toàn diện về hồ sơ, số liệu, căn cứ đề xuất sử dụng gạo dự trữ quốc gia để cấp cho địa phương, Trường Hữu nghị 80, Trường Hữu nghị T78 thực hiện chính sách và báo cáo kết quả việc tiếp nhận, sử dụng, cấp phát gạo theo quy định tại Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Huế, Tuyên Quang, Điện Biên; Cục trưởng Cục Dự trữ Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Vụ Ngân sách nhà nước;
- Cục Kế hoạch - Tài chính;
- Lưu: VT, CDT (15b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Tấn Cận

Phụ lục
XUẤT GẠO HỖ TRỢ HỌC SINH, HỌC VIÊN HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026
VÀ BỔ SUNG HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024-2025
(Kèm theo Quyết định số 3017/QĐ-BTC ngày 03/9/2025 của Bộ Tài chính)

ĐVT: Lượng (kg)

STT	Đơn vị nhận gạo	Tổng số lượng gạo hỗ trợ (1=2+3)	Trong đó			
			Số học sinh, học viên	Bổ sung học kỳ II năm học 2024-2025 (2)	Số học sinh, học viên	Hỗ trợ học kỳ I năm học 2025-2026 (3)
TỔNG CỘNG		13.444.180,4	26.064	1.864.166,4	175.636	11.580.014
1	Bộ Giáo dục và Đào tạo	289.635	2.689	163.215	2.107	126.420
	Trường Hữu nghị 80	142.095	1.305	79.515	1.043	62.580
	Trường Hữu nghị T78	147.540	1.384	83.700	1.064	63.840
2	Thành phố Hà Nội	115.275	837	62.775	875	52.500
3	Thành phố Huế	57.195	293	21.975	592	35.220
4	Tỉnh Tuyên Quang	7.437.689	16.873	1.265.475	103.506	6.172.214
5	Tỉnh Điện Biên	5.544.386,4	5.372	350.726,4	68.556	5.193.660

[Signature]

[Signature]